TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày 14-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ,TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Sơn và bà Phạm Thị Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân (viết tắt là TAND) huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 31/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 09/6/2023, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên toà số 40/2023/TB-TA ngày 12/6/2023; Quyết định hoãn phiên toà số 10/2023/HSST-QĐ ngày 27/6/2023, số 11/2023/HSST-QĐ ngày 11/7/2023; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên toà số 40a/2023/TB-TA ngày 04/8/2023, số 40b/2023/TB-TA ngày 09/8/2023, đối với bị cáo:

- NGUYỄN TRUNG T, sinh năm 1990 tại tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Nguyễn Văn Th và bà Phạm Thị N; vợ là Nguyễn Thị L và có hai con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 22/2012/HSST ngày 30/5/2012 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 30/5/2013, nộp án phí ngày 08/7/2012; bị tạm giam từ ngày 21/3/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn P sinh năm 1992; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng: Bà Phạm Thị N, anh Phạm Đức Tr; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung T và Nguyễn Văn P là anh em ruột, nhà ở giáp nhau, có mâu thuẫn nên thường xảy ra cãi nhau. Khoảng 20 giờ 00 ngày 15/02/2023, P đang uống rượu tại nhà ở của mình thì gặp T đi làm về, P cầm 01 con dao dài khoảng 30cm, lưỡi bằng kim loại dài 18cm, rộng 9cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng dài 12cm, đứng ở cổng chửi T. T cầm 01 cán ô cũ, làm từ thanh kim loại, hình trụ tròn, màu đen, trong rỗng, dài 90cm, đường kính 1,5cm, một đầu có móc nhựa trắng đập vào tay đang cầm dao của P, khiến dao rơi xuống đường, hai bên cãi vã, giằng co. Lúc này, anh Tr (là hàng xóm) can ngăn, giằng cán ô trên tay T, thu con dao dưới đất của P, T bỏ về nhà của mình, còn P nhặt nửa viên gạch đặc màu đỏ ném về phía T nhưng không trúng. P về nhà ở của mình, tiếp tục chửi T, T về nhà của mình cầm 01 con dao dài khoảng 35cm, lưỡi bằng kim loại màu xám dài 22cm, rộng 9cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, lề rộng 1,5cm đi lên mái tôn tầng hai nhà ở của mình nói với P "mày có câm mồm đi không", P tiếp tục chửi, T dùng tay phải cầm dao ném về phía P, lưỡi dao cắt xuyên qua dép xốp P đang đi, làm đứt gần lìa các ngón I, II, III và một phần ngón IV bàn chân trái của P.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 56/TgT ngày 10/3/2023 của Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Hải Dương kết luận đối với anh P: Vết thương gây đứt gần lìa các ngón I, II, III, đốt 1 ngón IV bàn chân trái, đã phẫu thuật xử lý. Hiện cụt ngón I, II, III, đốt 1 ngón IV bàn chân trái, mỏm cụt liền tốt. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc nhọn gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 17%.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSHD-TH ngày 29/5/2023, VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Trung T về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng và xin được hưởng mức án thấp nhất. Bị hại anh P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm phần trách nhiệm dân sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xác định có hành vi, lời nói không đúng mực đối với bị cáo, nên cũng có một phần lỗi trong vụ án.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt: HĐXX): Tuyên bố bị cáo T phạm tội Cố ý gây thương tích; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 21/3/2023; về trách nhiệm dân sự: Không phải đặt ra giải quyết; tịch thu toàn bộ vật chứng; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên; VKSND

huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và áp dụng điều luật: Lời khai của bị cáo T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác, biên bản khám nghiệm hiện trường, hồ sơ bệnh án, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 15/02/2023 tại nhà ở của anh P thuộc địa phận thôn S, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, T đã dùng 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại xám màu, dài 22cm, rộng 9cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, lề rộng 1,5cm đứng từ mái tôn tầng hai nhà ở của mình dùng tay phải cầm dao ném vào chân trái của anh P, gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể 17%.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ sức khỏe của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ nhưng chỉ vì bực tức, nên bị cáo đã cố ý dùng tay phải cầm dao ném vào chân trái của anh P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 17%, vì vậy hành vi của T đủ yếu tố cấu T tội Cố ý gây thương tích, được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do T sử dụng dao để gây thương tích, được xác định dùng hung khí nguy hiểm, nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, quyết định truy tố của VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án. Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo T khẩn khai nhận, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả cho bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá về nguyên nhân xảy ra vụ án, HĐXX thấy: Do bị hại có hành vi, dùng lời nói không đúng mực đối với bị cáo (là anh trai của bị hại), từ đó dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy trong vụ án này thì chính bị hại cũng có một phần lỗi; ngoài ra quá trình giải quyết vụ án, bị hại đều tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. HĐXX thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Có như vậy, mới cải tạo, giáo dục bị cáo trở T công dân có ích cho xã hội và phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, giữa bị cáo và bị

hại đã thoả thuận bồi thường xong trách nhiệm dân sự. Tại phiên toà bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác, không yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy, HĐXX không phải đặt ra để giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: 01 con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại xám màu, dài 22cm, rộng 09cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, lề rộng 1,5cm. 01 con dao dài 30cm, lưỡi bằng kim loại sáng màu dài 18cm, rộng 09cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng dài 12cm, đường kính 04cm. 01 gậy kim loại hình ống, bên trong rỗng, màu đen tổng chiều dài 90cm, đường kính 1,5cm, bị gẫy T hai phần: Một phần dài 75cm một đầu bị cong, bẹp, một đầu có nhựa màu trắng, một phần dài 15cm, một đầu bị bẹp. ½ viên gạch đặc, màu đỏ, kích thước 4,5cm x 8cm x 9cm. Một chiếc dép xốp, màu vàng dài 25cm có một vết cắt ở quai dép là công cụ, vật liên quan đến hành vi phạm tội, vật không có giá trị, không sử dụng được. Vì vậy, cần tịch thu, tiêu huỷ.

[6]. Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Trong vụ án này, anh P không gây thương tích cho bị cáo T, mặt khác bị cáo T không đề nghị gì; sự việc gây thương tích của bị cáo đối với bị hại diễn ra trong thời gian ngắn, không gây mất trật tự an toàn xã hội, nên không đặt ra để xử lý đối với anh P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 24 (hai mươi bốn) thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy, gồm:

Một con dao dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại xám màu, dài 22cm, rộng 09cm, chuôi dao bằng gỗ hình trụ tròn dài 13cm, lề rộng 1,5cm. Một con dao dài 30cm, lưỡi bằng kim loại sáng màu dài 18cm, rộng 09cm, chuôi dao bằng gỗ màu vàng dài 12cm, đường kính 04cm. Một gậy kim loại hình ống, bên trong rỗng, màu đen tổng chiều dài 90cm, đường kính 1,5cm, bị gẫy T hai phần: Một phần dài 75cm một đầu bị cong, bẹp, một đầu có nhựa màu trắng, một phần dài 15cm, một đầu bị bẹp. ½ viên gạch đặc, màu đỏ, kích thước 4,5cm x 8cm x 9cm. Một chiếc dép xốp, màu vàng dài 25cm có một vết cắt ở quai dép.

Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ghi ngày 28/6/2023.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, THAHS, bộ phận HSNV Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu Toà án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Mạnh Tuân

T VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**